

Biểu số 02

**DỰ TOÁN CHI TIỀN BẢO VỆ ĐẤT TRỒNG LÚA VÀ CHI PHÍ ĐẦU GIÁ
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số: 1135 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Yên Khánh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán đầu năm		Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh		Ghi chú
		Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	
	Tổng số	8.049,41	4.259,84	-1.784,30	-482,33	6.265,11	3.777,51	
1	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư Sành Tây, xóm 10A xã Khánh Nhạc	1.079,19	444,79			1.079,19	444,79	
2	Đầu giá quyền sử dụng đất	1.164,10	433,76			1.164,10	433,76	
3	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư áp đường gạo xóm 2, 3 và khu nhà văn hóa xóm 5, Nam Cường	480,42	398,63			480,42	398,63	
4	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu Xóm Chạ xã Khánh Hội	427,00	296,49			427,00	296,49	
5	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư trung tâm xã Khánh Hội (giai đoạn 1)	1.009,05	342,76			1.009,05	342,76	
6	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư đường thanh niên xã Khánh Lợi	166,40	382,00			166,40	382,00	
7	Khu dân cư áp đường ĐT 481B xã Khánh Cư	523,08	316,28			523,08	316,28	
8	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư xã Khánh Mậu	383,46	404,15			383,46	404,15	

STT	Nội dung	Dự toán đầu năm		Dự toán điều chỉnh		Dự toán sau điều chỉnh		Ghi chú
		Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	Bảo vệ đất trồng lúa	Chi phí đầu giá quyền sử dụng đất	
9	Khu dân cư thôn Đức Hậu, xã Khánh Hồng	419,10	354,87			419,10	354,87	
10	Đầu giá quyền sử dụng đất tại khu đô thị số 2 thị trấn Yên Ninh	1.784,30	482,33	-1.784,30	-482,33	-	-	
11	Đầu giá quyền sử dụng đất khu dân cư thôn 5, thôn 6 xã Khánh Trung	613,31	403,78			613,31	403,78	

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021*(Kèm theo Quyết định số: 1135/QĐ-UBND ngày 02, tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Yên Khánh)*

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Điều chỉnh giảm dự toán		Điều chỉnh tăng dự toán		Số tiền điều chỉnh	Số tiền điều chỉnh	Ghi chú
	Nội dung	Sự nghiệp	Nội dung	Sự nghiệp			
	Tổng số		Tổng số		2.225,50	2.225,50	
1	Văn phòng HĐND&UBND huyện: Kinh phí học tập kinh nghiệm xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu	Kinh tế	UBND xã Khánh Nhạc: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
			UBND xã Khánh Hải: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
			UBND xã Khánh Cư: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
			UBND xã Khánh Tiên: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
	UBND các xã: Kinh phí thực hiện Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 11/7/2019 của UBND huyện Yên Khánh	Kinh tế	UBND xã Khánh Trung: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
2			UBND xã Khánh Cường: Kinh phí hỗ trợ xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Kinh tế	300,00		
			UBMTTQVN huyện: Kinh phí thực hiện mô hình thí điểm xử lý rác thải bằng men vi sinh tại hộ gia đình, cá nhân	Môi trường	22,50		

STT	Điều chỉnh giảm dự toán			Điều chỉnh tăng dự toán				Ghi chú
	Nội dung	Sự nghiệp	Số tiền điều chỉnh	Nội dung	Sự nghiệp	Số tiền điều chỉnh		
3	Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện: Kinh phí tổ chức Đại hội thể dục thể thao	TĐTT	270,00	Hội Liên hiệp phụ nữ huyện: Kinh phí thực hiện mô hình thí điểm xử lý rác thải bằng men vi sinh tại hộ gia đình, cá nhân	Môi trường	22,50		
				Đoàn thanh niên huyện: Kinh phí thực hiện mô hình thí điểm xử lý rác thải bằng men vi sinh tại hộ gia đình, cá nhân	Môi trường	22,50		
				Hội Cựu chiến binh: Kinh phí thực hiện mô hình thí điểm xử lý rác thải bằng men vi sinh tại hộ gia đình, cá nhân	Môi trường	22,50		
				Hội Nông dân: Kinh phí thực hiện mô hình thí điểm xử lý rác thải bằng men vi sinh tại hộ gia đình, cá nhân	Môi trường	45,00		
				Trung tâm Văn hóa - Thể thao & Truyền thanh huyện: Kinh phí tham dự Giải Cầu lông các câu lạc bộ cúp phát thanh - truyền hình tỉnh Ninh Bình	Thể dục - Thể thao	39,34		
				Trung tâm Văn hóa - Thể thao & Truyền thanh huyện: Kinh phí mua bản bóng bàn Phòng Văn hóa - Thông tin: Kinh phí triển khai nhiệm vụ phục vụ chính phủ điện tử và chuyển đổi số	Thể dục - Thể thao	36,20		
4	Ban bảo vệ sức khỏe: Kinh phí khám sức khỏe cho nhân sự chuẩn bị bầu cử HĐND các cấp	Y tế	142,00	Ban bảo vệ sức khỏe: Kinh phí khám sức khỏe định kỳ và kinh phí hoạt động của Ban bảo vệ sức khỏe	Y tế	137,20		
				Dự phòng ngân sách: Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch covid-19	Y tế	4,80		
5	Đoàn thanh niên: Hội thi Tiếng hát Hoa phương đỏ năm 2020	VH-TT	13,50	Đoàn thanh niên: Kinh phí tuyên truyền phục vụ phòng chống dịch covid -19	Y tế	13,50		

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH DO
THAY ĐỔI CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ, ĐIỀU ĐỘNG, CHUYÊN CÔNG TÁC**

(Kèm theo Quyết định số: 1135 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của UBND huyện Yên Khánh)

STT	Tên đơn vị	Biên chế giao			Số tiền	Ghi chú
		Số lượng biên chế đã giao	Số lượng biên chế sau điều chỉnh	Chênh lệch		
A	B	1	2	3=2-1	5	
1	Điều chỉnh giảm (đơn vị dự toán Văn phòng HĐND & UBND huyện)	12	6	-6	-150.432.263	
	Phòng Nông nghiệp và PTNT	10	6	-	-107.372.753	
	Văn phòng HĐND & UBND huyện: Bộ phận một cửa	2	0	-	-43.059.510	
2	Bổ sung tăng	28	34	6	150.432.263	
	Trung tâm Văn hóa- Thể thao và Truyền thanh huyện	16	18	2	43.059.510	
	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện	12	16	4	107.372.753	

Đơn vị tính: đồng

